

B. PHỤ LỤC 1 - PHẦN ĐỊNH NGHĨA

(Đính kèm Sản phẩm Bảo Hiểm Liên Kết Chung – Đóng Phí Định Kỳ (Phiên Bản 2) – Gia Tăng Bảo Vệ được phê duyệt theo công văn sốngày..... Bộ Tài chính)

1. **Manulife:** là Công Ty TNHH Manulife (Việt Nam), công ty bảo hiểm nhân thọ được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.
2. **Hợp Đồng:** là thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên Mua Bảo Hiểm và Manulife, trong đó ghi nhận quyền và nghĩa vụ của các bên trong quá trình thực hiện hợp đồng bảo hiểm. Hợp Đồng bao gồm các tài liệu sau:
 - (i) Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm; và
 - (ii) Trang Hợp Đồng; và
 - (iii) Quy tắc, điều khoản sản phẩm bảo hiểm chính, sản phẩm bảo hiểm bổ trợ (nếu có) đã được Bộ Tài Chính phê chuẩn; và
 - (iv) (Các) Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có); và
 - (v) (Các) văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng (nếu có).
3. **Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm:** là văn bản yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của Manulife, trong đó ghi các nội dung đề nghị tham gia bảo hiểm và thông tin do người đề nghị tham gia bảo hiểm cung cấp để Manulife đánh giá rủi ro, làm căn cứ chấp nhận bảo hiểm hoặc từ chối bảo hiểm. Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm do Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm và các bên liên quan đến việc yêu cầu bảo hiểm của Bên Mua Bảo Hiểm kê khai, ký tên và cung cấp cho Manulife.
4. **Trang Hợp Đồng (Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm):** là văn bản do Manulife cấp cho Bên Mua Bảo Hiểm, trong đó thể hiện một số thông tin cơ bản của Hợp Đồng và là một phần không tách rời của Hợp Đồng.
5. **Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng:** là văn bản do Manulife phát hành nhằm mục đích xác nhận các thay đổi có liên quan đến Hợp Đồng.
6. **Kế Hoạch Bảo Hiểm:** là Kế Hoạch Bảo Hiểm Cơ Bản hoặc Kế Hoạch Bảo Hiểm Nâng Cao về quyền lợi của Hợp Đồng đã được chọn và ghi trong Trang Hợp Đồng, hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
7. **Bên Mua Bảo Hiểm:** là tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam hoặc cá nhân từ đủ mười tám (18) Tuổi trở lên, đang sinh sống tại Việt Nam và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; là người kê khai, ký tên trên đơn yêu cầu bảo hiểm, thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp Đồng và được ghi nhận là Bên Mua Bảo Hiểm trong Trang Hợp Đồng, hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
8. **Người Được Bảo Hiểm:** là cá nhân mà tính mạng và/hoặc sức khỏe của cá nhân đó là đối tượng được Manulife chấp nhận bảo hiểm, và được ghi nhận trong Trang Hợp Đồng là Người Được Bảo Hiểm tương ứng với sản phẩm bảo hiểm chính.

Vào thời điểm yêu cầu bảo hiểm, trừ trường hợp được quy định khác đi tại các sản phẩm bảo hiểm bổ trợ cụ thể, Người Được Bảo Hiểm phải:

- (i) còn sống và có mối quan hệ được bảo hiểm với Bên Mua Bảo Hiểm; và
- (ii) đang hiện diện tại Việt Nam; và
- (iii) trong độ Tuổi từ một (01) tháng Tuổi đến sáu mươi lăm (65) Tuổi.

9. Người Thụ Hưởng: là (các) cá nhân hoặc tổ chức được Bên Mua Bảo Hiểm chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm. Người Thụ Hưởng được ghi tên trong Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).

10. Số Tiền Bảo Hiểm: là số tiền được Manulife chấp nhận bảo hiểm theo quy định tại Hợp Đồng và được ghi trên Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có). Số Tiền Bảo Hiểm dùng làm căn cứ chi trả quyền lợi bảo hiểm được xác định tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, trừ trường hợp có quy định khác đi trong Hợp Đồng.

11. Tuổi: là tuổi của Người Được Bảo Hiểm tính theo ngày sinh nhật vừa qua trước (i) Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng hoặc (ii) Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng trong các Năm Hợp Đồng tiếp theo.

12. Ngày/Tháng/Năm

12.1 Ngày Cấp Hợp Đồng: là ngày Hợp Đồng được Manulife chấp thuận và phát hành theo Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm hợp lệ của Bên Mua Bảo Hiểm. Ngày Cấp Hợp Đồng được ghi nhận trong Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).

12.2 Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng: Nếu Bên Mua Bảo Hiểm và Người Được Bảo Hiểm còn sống vào thời điểm Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm được Manulife chấp thuận, Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng là ngày Manulife phát hành Hợp Đồng, ngoại trừ có thỏa thuận khác giữa Manulife và Bên Mua Bảo Hiểm. Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng được ghi nhận tại Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).

12.3 Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng: là ngày kỷ niệm tương ứng hàng năm của Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng trong suốt Thời Hạn Hợp Đồng. Nếu năm không có ngày này thì ngày cuối cùng của tháng đó sẽ là Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng.

12.4 Ngày Kỷ Niệm Tháng: là ngày tương ứng hàng tháng của Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng. Trường hợp tháng không có ngày tương ứng thì ngày liền trước đó sẽ được áp dụng.

12.5 Ngày Đáo Hạn Hợp Đồng: là ngày cuối cùng của Thời Hạn Hợp Đồng và được ghi nhận tại Trang Hợp Đồng nếu Hợp Đồng còn hiệu lực đến thời điểm đó.

12.6 Ngày Đến Hạn Đóng Phí: là ngày mà Phí Bảo Hiểm Cơ Bản cần phải được đóng đầy đủ theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.

12.7 Năm Hợp Đồng: là khoảng thời gian 01 năm dương lịch tính từ Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng hoặc Ngày Kỷ Niệm Hợp Đồng.

12.8 Năm Phí Bảo Hiểm: nghĩa là năm mà theo đó tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Cơ Bản được đóng đầy đủ.

13. Thời Hạn Hợp Đồng: từ Ngày Hiệu Lực Hợp Đồng đến khi Người Được Bảo Hiểm đạt 99 (chín mươi chín) Tuổi.

14. **Phí Bảo Hiểm Cơ Bản:** là khoản phí đóng cho sản phẩm chính và được ghi trong Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có). Phí Bảo Hiểm Cơ Bản sau khi trừ Phí Ban Đầu được phân bổ vào Tài Khoản Cơ Bản.
15. **Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ:** là khoản phí đóng cho (các) sản phẩm bảo hiểm bổ trợ và được ghi trong Trang Hợp Đồng hoặc Xác Nhận Thay Đổi Hợp Đồng (nếu có).
16. **Phí Bảo Hiểm Định Kỳ:** là tổng Phí Bảo Hiểm Cơ Bản và Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ theo định kỳ đóng phí đã chọn.
17. **Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm:** là khoản phí do Bên Mua Bảo Hiểm đóng thêm ngoài Phí Bảo Hiểm Cơ Bản theo quy định của Hợp Đồng. Trong trường hợp khách hàng có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ, Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm sẽ là khoản phí do Bên Mua Bảo Hiểm đóng thêm ngoài Phí Bảo Hiểm Cơ Bản và Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ. Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm sau khi trừ Phí Ban Đầu được phân bổ vào Tài Khoản Đóng Thêm.

Quy định về Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tối thiểu và tối đa sẽ được Manulife thông báo trong Quy Trình Nghiệp Vụ.

18. **Phí Bảo Hiểm Cơ Bản Được Phân Bổ:** là phần còn lại của Phí Bảo Hiểm Cơ Bản sau khi khấu trừ Phí Ban Đầu.
19. **Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm Được Phân Bổ:** là phần còn lại của Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm sau khi khấu trừ Phí Ban Đầu.
20. **Quỹ Liên Kết Chung (“Quỹ”):** được hình thành từ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản Được Phân Bổ và Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm Được Phân Bổ và được tạo ra từ tất cả các hợp đồng bảo hiểm liên kết chung do Manulife phát hành. Mục tiêu đầu tư của Quỹ là nhằm mục đích đạt được lợi nhuận đầu tư ổn định và sinh lời với khả năng thanh khoản cao. Các tài sản tập trung chủ yếu vào trái phiếu chính phủ, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp, các công cụ của thị trường tiền tệ và các kênh đầu tư khác. Manulife có toàn quyền quyết định chính sách đầu tư và phương thức quản lý Quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.

Manulife bảo lưu quyền ủy thác toàn bộ hoặc bất kỳ thẩm quyền đầu tư và quyết định của Manulife cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào theo các điều kiện do Manulife quyết định.

21. **Phí Ban Đầu:** là khoản phí được khấu trừ từ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản và/hoặc Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm trước khi Phí Bảo Hiểm Cơ Bản và/hoặc Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm được phân bổ vào tài khoản Hợp Đồng.
22. **Phí Bảo Hiểm Rủi Ro:** là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để đảm bảo chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định của sản phẩm bảo hiểm chính.
23. **Phí Quản Lý Hợp Đồng:** là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để Manulife thực hiện các công việc cần thiết liên quan đến việc quản lý, duy trì Hợp Đồng và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp Đồng cho Bên Mua Bảo Hiểm.

- 24. Phí Quản Lý Quỹ:** là khoản phí chi trả cho hoạt động quản lý và đầu tư của Quỹ Liên Kết Chung.
- 25. Khoản Khấu Trừ Hàng Tháng:** là khoản tiền được Manulife khấu trừ hàng tháng, bao gồm Phí Bảo Hiểm Rủi Ro và Phí Quản Lý Hợp Đồng.
- 26. Phí Hủy Bỏ Hợp Đồng Trước Hạn:** là khoản phí mà Manulife sẽ thu khi Hợp Đồng bị chấm dứt trước thời hạn.
- 27. Phí Rút Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng:** là khoản phí mà Bên Mua Bảo Hiểm phải chịu khi yêu cầu rút một phần từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng.
- 28. Nợ:** là bất kỳ khoản phí, phí bảo hiểm hoặc khoản tiền nào mà Bên Mua Bảo Hiểm cần phải đóng để duy trì hiệu lực Hợp Đồng hoặc phải thanh toán cho Manulife theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng, bao gồm cả các Khoản Khấu Trừ Hàng Tháng đến hạn và các khoản khác cộng với lãi tích lũy phát sinh trên các khoản tiền này. Tất cả các khoản tiền này sẽ được coi là còn nợ Manulife và sẽ được Manulife khấu trừ trước khi thanh toán bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào theo Hợp Đồng này.
- 29. Tài Khoản Cơ Bản:** là tài khoản được hình thành từ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản. Giá trị Tài Khoản Cơ Bản được xác định theo quy định tại Điều 20 của Hợp Đồng.
- 30. Tài Khoản Đóng Thêm:** là tài khoản được hình thành từ Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm. Giá trị Tài Khoản Đóng Thêm được xác định theo quy định tại Điều 20 của Hợp Đồng.
- 31. Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng:** là tổng của giá trị Tài Khoản Cơ Bản và giá trị Tài Khoản Đóng Thêm.
- 32. Giá Trị Hoàn Lại:** là giá trị thu được sau khi lấy Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng trừ đi Phí Hủy Bỏ Hợp Đồng Trước Hạn. Giá Trị Hoàn Lại được tính toán phù hợp với cơ sở kỹ thuật của sản phẩm đã được Bộ Tài Chính phê duyệt.
- 33. Giá Trị Tiền Mặt Thực Trả:** là giá trị thu được sau khi lấy Giá Trị Hoàn Lại trừ đi các khoản Nợ (nếu có).
- 34. Tai Nạn:** nghĩa là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể của Người Được Bảo Hiểm và gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người Được Bảo Hiểm. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người Được Bảo Hiểm trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó.
- 35. Bệnh Có Sẵn:** nghĩa là tình trạng bệnh tật hoặc tổn thương của Người Được Bảo Hiểm đã được bác sĩ kiểm tra, chẩn đoán hay điều trị trước (i) Ngày Cấp Hợp Đồng hoặc (ii) ngày khôi phục hiệu lực Hợp Đồng, lấy ngày nào đến sau. Hồ sơ y tế, tình trạng tiền sử bệnh được lưu giữ tại các cơ sở y tế được thành lập hợp pháp hoặc các thông tin do Người Được Bảo Hiểm tự kê khai được xem là bằng chứng đầy đủ và hợp pháp về Bệnh Có Sẵn.
- 36. Bệnh Viện:** là (i) bệnh viện và có chữ “bệnh viện” trong tên gọi và trên con dấu chính thức hoặc (ii) (các) trung tâm y tế cấp quận/huyện trở lên, được thành lập hợp pháp và thực hiện điều trị theo phương pháp tây y để chăm sóc và điều trị cho những người bị bệnh hoặc bị thương, và có đủ các thiết bị chuyên môn để tiến hành việc chẩn đoán, có y tá chăm sóc 24/24 và có bác sĩ

trực thường xuyên. Bệnh Viện đó phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động hợp pháp.

Các cơ sở sau đây không được xem là Bệnh Viện:

- a) Nhà an dưỡng, nhà dưỡng lão; và
- b) Nơi chữa trị dành cho những người nghiện rượu, nghiện ma túy hoặc người bị bệnh tâm thần; và
- c) Nơi điều trị bệnh phong; và
- d) Phòng khám, bao gồm cả phòng khám trực thuộc Bệnh Viện và/hoặc trực thuộc trung tâm y tế các cấp.

37. Bác Sĩ: là người có bằng cấp chuyên môn y khoa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoặc thừa nhận được thực hành nghề y hợp pháp trong phạm vi giấy phép theo pháp luật của nước sở tại nơi Người Được Bảo Hiểm tiến hành việc khám và điều trị. Bác Sĩ điều trị hoặc Bác Sĩ ký tên trên hồ sơ y tế không được đồng thời là Bên Mua Bảo Hiểm, Người Được Bảo Hiểm, Người Thụ Hưởng, thành viên trực hệ hoặc có quan hệ hôn nhân trong gia đình của Người Được Bảo Hiểm, Bên Mua Bảo Hiểm, Người Thụ Hưởng hoặc đại lý bảo hiểm của Hợp Đồng.

38. Website: là trang thông tin điện tử chính thức của Manulife

39. Nằm Viện: là việc Người Được Bảo Hiểm phải nhập viện để điều trị y tế đối với bệnh hoặc chấn thương tại một Bệnh Viện như là một bệnh nhân nội trú theo yêu cầu của Bác Sĩ theo các điều kiện Cần Thiết Về Mặt Y Khoa.

40. Ngày Nằm Viện: Để được tính là một Ngày Nằm Viện cho việc chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định của Hợp Đồng này, Người Được Bảo Hiểm phải Nằm Viện đủ hai mươi bốn (24) giờ liên tục.

41. Thai Sản: nghĩa là việc sinh đẻ, sảy thai, nạo, phá thai, điều trị vô sinh, điều trị trước và sau khi sinh đẻ hay bất kỳ bệnh tật ốm đau nào hoặc tổn thương nào liên quan đến các sự kiện này.

42. Cần Thiết Về Mặt Y Khoa: nghĩa là dịch vụ y tế hoặc điều trị y tế:

- (a) Phù hợp với các chẩn đoán và thông lệ về chẩn trị y tế đối với bệnh hoặc chấn thương liên quan, và
- (b) Phù hợp với tiêu chuẩn về hành nghề y dược, và
- (c) Có tính chất bắt buộc và phải thực hiện tại Bệnh Viện, và
- (d) Không nhằm mục đích thử nghiệm, chẩn đoán, nghiên cứu, phòng ngừa hoặc tầm soát, và
- (e) Có số Ngày Nằm Viện là hợp lý và phù hợp với thông lệ điều trị cho bệnh hoặc chấn thương liên quan.

Tùy thuộc vào phê duyệt của Bộ Tài Chính, Manulife có toàn quyền áp dụng và điều chỉnh các định mức về số Ngày Nằm Viện được xem là Cần Thiết Về Mặt Y Khoa vào từng thời điểm.

43. Khoa Chăm Sóc Đặc Biệt: là một khoa hoặc một bộ phận của Bệnh Viện, mà không phải là khoa, phòng hậu phẫu hay khoa, phòng hồi sức, cấp cứu và:

- (a) được Bệnh Viện thành lập nhằm chăm sóc và điều trị tích cực 24/24 giờ; và

- (b) chỉ dành riêng cho các bệnh nhân mắc bệnh nặng mà các chức năng quan trọng của cơ thể đang bị đe dọa đòi hỏi sự theo dõi, quan sát liên tục do Bác Sĩ chỉ định; và
- (c) cung cấp tất cả các trang thiết bị, thuốc men và các phương tiện cấp cứu cần thiết ngay bên cạnh để có thể can thiệp ngay.

44. Quy Trình Nghiệp Vụ: là các quy định, điều kiện và cách thức thực hiện một hoặc một số nghiệp vụ bảo hiểm. Quy Trình Nghiệp Vụ sẽ do Manulife có toàn quyền xem xét và điều chỉnh vào từng thời điểm, và sẽ có hiệu lực kể từ thời điểm được thông báo trên Website của Manulife, trừ trường hợp được Manulife quy định cụ thể khác đi.

B. PHỤ LỤC 2: PHƯƠNG THỨC PHÂN BỐ PHÍ BẢO HIỂM

1. Từ Ngày Đến Hạn Đóng Phí đến hết thời gian gia hạn đóng phí

Nếu Bên Mua Bảo Hiểm không có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bỏ Trợ, khoản phí bảo hiểm sau khi đóng đủ cho Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ đến hạn sẽ được phân bổ vào Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm.

Nếu Bên Mua Bảo Hiểm có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bỏ Trợ, các khoản phí bảo hiểm do Bên Mua Bảo Hiểm đóng vào sẽ được phân bổ như sau:

a) Trong 03 Năm Hợp Đồng đầu tiên:

(i) Nếu phí đóng vào đủ cho tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đã đến hạn, khoản phí này sẽ được đóng cho tất cả các kỳ phí này. Phần phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm. Phần phí còn lại (nếu có) sau khi đã đóng đủ cho Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đã đến hạn và Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tối đa theo quy định sẽ được để lại Manulife (sau đây gọi là “Phí Treo”).

(ii) Nếu phí đóng vào không đủ cho tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đã đến hạn, khoản phí này sẽ được đóng đủ cho từng kỳ phí còn thiếu. Phần phí còn lại nếu không đủ đóng cho 01 kỳ phí còn thiếu sẽ được để lại Manulife (“Phí Treo”) cho đến khi Bên Mua Bảo Hiểm bổ sung khoản phí còn thiếu theo quy tắc sau:

- Trong thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, Phí Treo và phí bổ sung (nếu có) sẽ được đóng cho từng kỳ phí còn thiếu. Phần phí còn lại sau khi đã đóng đủ cho tất cả các kỳ phí đến hạn (nếu có) sẽ được đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm.
- Vào thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, nếu các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đến hạn vẫn chưa được đóng đủ:
 - Tất cả sản phẩm bảo hiểm bỏ trợ sẽ bị hủy bỏ.
 - Manulife sẽ sử dụng Phí Treo, phí bổ sung (nếu có) và rút một phần từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng (nếu cần) để đóng Phí Bảo Hiểm Cơ Bản đến hạn. Trong trường hợp tổng số phí nói trên không đủ để thanh toán Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ đến hạn, Hợp Đồng mất hiệu lực.

b) Từ Năm Hợp Đồng thứ tư:

- (i) Nếu phí đóng vào đủ cho tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đến hạn, khoản phí này sẽ được đóng cho tất cả các kỳ phí này. Phần phí bảo hiểm còn lại (nếu có) sẽ được đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm. Phần phí còn lại (nếu có) sau khi đã đóng đủ cho Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đã đến hạn và Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tối đa theo quy định sẽ được để lại Manulife (sau đây gọi là “Phí Treo”).
- (ii) Nếu phí đóng vào không đủ cho tất cả các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đến hạn, khoản phí này sẽ được đóng cho từng kỳ phí còn thiếu (nếu đủ). Phần phí không đủ đóng cho 01 kỳ phí còn thiếu sẽ được để lại Manulife (“Phí Treo”) cho đến khi Bên Mua Bảo Hiểm bổ sung khoản phí còn thiếu theo quy tắc sau:
- Trong thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, Phí Treo và phí bổ sung (nếu đủ) sẽ được đóng cho từng kỳ phí còn thiếu. Phần phí còn lại sau khi đã đóng đủ cho tất cả các kỳ phí đến hạn (nếu có) sẽ được đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm.
 - Vào thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, nếu các khoản Phí Bảo Hiểm Định Kỳ đến hạn vẫn chưa được đóng đủ thì tổng Phí Treo và phí bổ sung (nếu có) sẽ được tiếp tục phân bổ theo thứ tự sau:

Đóng phí cho sản phẩm bảo trợ:

- Nếu Bên Mua Bảo Hiểm đăng ký đóng Phí Sản Phẩm Bảo Trợ từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng: Phí Treo, phí bổ sung (nếu có) và khoản rút từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng (nếu cần) được dùng để đóng cho Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ còn thiếu đến hạn. Nếu tổng các khoản phí trên không đủ đóng cho Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ còn thiếu, tất cả Sản Phẩm Bảo Hiểm Bảo Trợ tự động bị hủy.
- Nếu Bên Mua Bảo Hiểm không đăng ký Đóng Phí Sản Phẩm Bảo Trợ từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng: Phí Treo, phí bổ sung (nếu có) được dùng để đóng cho Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ còn thiếu. Nếu tổng các khoản phí trên không đủ đóng cho Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ còn thiếu, tất cả Sản Phẩm Bảo Hiểm Bảo Trợ tự động bị hủy bỏ.
- Phí Treo, phí bổ sung còn lại sau khi đóng cho các Sản Phẩm Bảo Hiểm Bảo Trợ (nếu có), được dùng để đóng cho từng kỳ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản đến hạn (nếu đủ).
- Phần phí bảo hiểm còn lại sau khi đóng đủ cho tất cả các kỳ phí đến hạn (nếu có) sẽ được đóng cho Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm.

2. Từ thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí đến trước 15 ngày kể từ Ngày Đến Hạn Đóng Phí

Nếu các khoản phí bảo hiểm được đóng từ thời điểm kết thúc thời gian gia hạn đóng phí đến trước 15 ngày kể từ Ngày Đến Hạn Đóng Phí, phí bảo hiểm được phân bổ theo thứ tự sau:

- a) Các kỳ Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ (hoặc Phí Bảo Hiểm Định Kỳ trong trường hợp Bên Mua Bảo Hiểm có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bảo Trợ) đến hạn còn thiếu (nếu có).
- b) Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tại năm hiện tại.

3. Trong vòng 15 ngày trước Ngày Đến Hạn Đóng Phí

Nếu các khoản phí bảo hiểm được đóng trong vòng 15 ngày trước Ngày Đến Hạn Đóng Phí, phí bảo hiểm được phân bổ theo thứ tự sau:

- a) Các khoản Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ (hoặc Phí Bảo Hiểm Định Kỳ trong trường hợp Bên Mua Bảo Hiểm có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ) đến hạn còn thiếu (nếu có).
- b) Nếu không có chỉ định khác đi của Bên Mua Bảo Hiểm, phí bảo hiểm còn lại sẽ tiếp tục được phân bổ theo thứ tự sau:
 - Phí Bảo Hiểm Cơ Bản định kỳ (hoặc Phí Bảo Hiểm Định Kỳ trong trường hợp Bên Mua Bảo Hiểm có chỉ định về việc đóng Phí Bảo Hiểm Bổ Trợ) của kỳ phí tiếp theo.
 - Phí Bảo Hiểm Đóng Thêm tại năm hiện tại.

Trong trường hợp tự động rút Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng (nếu có) để đóng phí bảo hiểm, Manulife không áp dụng Phí Rút Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng và ưu tiên rút từ Giá Trị Tài Khoản Đóng Thêm trước sau đó sẽ rút từ Giá Trị Tài Khoản Cơ Bản (nếu cần).

Lưu ý:

- Thời gian gia hạn đóng phí áp dụng trong phụ lục 2 là 60 ngày kể từ ngày xảy ra một trong các trường hợp sau đây, tùy vào trường hợp nào xảy ra trước:
 - i. Ngày Đến Hạn Đóng Phí; hoặc
 - ii. Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng sau khi trừ Nợ (nếu có) không đủ để thanh toán Khoản Khấu Trừ Hàng Tháng.
- Bên Mua Bảo Hiểm có thể đăng ký Đóng Phí Sản Phẩm Bổ Trợ từ Giá Trị Tài Khoản Hợp Đồng trên Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm hoặc gửi yêu cầu bằng văn bản đến Manulife.
- Bên mua Bảo Hiểm có quyền yêu cầu rút Phí Treo tại bất kỳ thời điểm nào.